

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA CHÈ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 06 - 5- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHÈ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bàn Văn Sắn và ông Lương Văn Khang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Văn Tản - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Tô Minh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Văn C; sinh ngày: 16-11-1963 tại T; nơi cư trú: Khu x , thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C và bà Nguyễn Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 22-9-1992, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, buộc bị cáo phải nộp 15.000đ (mười lăm nghìn đồng) án phí hình sự, 26.800đ (hai mươi sáu nghìn tám trăm đồng) án phí dân sự và phải bồi thường cho bị hại (đã chia theo phần) là 536.700đ (năm trăm ba mươi sáu nghìn bảy trăm đồng), ngày 09/02/1999 chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành xong án phí hình sự, án phí dân sự và phần bồi thường dân sự; tiền sự: Ngày 28-5-2019, bị Công an huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính, phạt tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; bị bắt ngày 24-12-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Chị **Voòng Thị T** sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh **Đoàn Văn H**, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khu x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 24/12/2019, tại nhà anh Voòng A N thuộc thôn K, xã N, huyện B, Công an huyện Ba Chẽ phát hiện và bắt quả tang Đỗ Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 hộp nhựa hình trụ tròn bên trong có 04 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 ví da bên trong có 1.236.000đ, 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Đỗ Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico biển kiểm soát (BKS): 14U1 - 160.97

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của C tại khu x, thị trấn B, huyện B, Cơ quan điều tra thu giữ trên mặt bàn cạnh giường ngủ 01 hộp nhựa bên trong có 05 túi nilon kích thước 1,5x1,8 cm, trong đó 03 túi nilon bên trong dính chất tinh thể màu trắng, 02 túi nilon không chứa gì; 01 túi nilon kích thước 7x5,7 cm bên trong dính chất tinh thể màu trắng cùng vị trí với chiếc hộp nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) gồm: 01 chai nhựa màu trắng (300ml) bên trong chứa chất lỏng màu trắng, 01 ống nhựa màu vàng cam, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ trong đó một lỗ gắn 01 ống thủy tinh màu trắng, một lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 1077/GĐMT ngày 27-12-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 08 túi nilon (được kí hiệu từ M1-M8) thu của Đỗ Văn C là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 0,771 gam (không phẩy bảy trăm bảy mươi một gam). Cụ thể khối lượng của từng mẫu vật là: M1: 0,192gam, M2: 0,277gam, M3: 0,219gam, M4: 0,083gam, các mẫu vật từ M5 - M8 là dạng vệt không xác định được khối lượng.

Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn C khai: Sáng ngày 24-12-2019, C đi xe khách từ huyện B đến thành phố H để mua ma túy về sử dụng. Khi đến bến xe B, thuộc địa phận phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, C gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 04 túi ma túy đá với giá 150.000đ một túi, tổng cộng C mua hết 600.000đ rồi cất giấu ma túy vào túi quần phía trước bên phải. Sau đó, C bắt xe khách đi về thị trấn B. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô (BKS): 14U1 - 160.97 từ nhà trọ đến quán ăn của anh Voòng A N để mua đồ ăn. Khi vừa đến nơi thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Ngoài ra, C còn khai: Số vỏ túi nilon thu giữ tại chỗ ở của C là để đựng ma túy mà trước đó C mua của người không quen biết đã sử dụng hết nhưng chưa vứt vỏ túi đi. Chiếc xe mô tô BKS: 14U1 - 160.97, C mua tại Ba Chẽ của một người đàn ông không quen biết vào tháng 7 năm 2019 với giá 2.000.000đ, khi mua không có giấy tờ xe.

Giai đoạn điều tra, những người chứng kiến nêu trên đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra, phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy trên người thì bị bắt, thu giữ những vật chứng và tài sản nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSBC ngày 11 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Đỗ Văn C về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị: xử phạt bị cáo Đỗ Văn C từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 24-12-2019); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy và tang vật hoàn lại sau giám định (được niêm phong trong 01 phong bì số 1077/GĐMT ngày 27-12-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (ma túy đá) gồm: 01 chai nhựa màu trắng (300ml) bên trong chứa chất lỏng màu trắng, 01 ống nhựa màu vàng cam, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ trong đó một lỗ gắn 01 ống thủy tinh màu trắng, một lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng. Trả lại cho bị cáo: số tiền 1.236.000đ (một triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng); 01 ví da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Đỗ Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng có số IMEI trên vỏ máy là 354382069823056 bên trong chứa sim số 0856.411886; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu hồng – đen loại bàn phím có số IMEI 357781/06/814821/6 bên trong có chứa sim số 0946833416.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Chẽ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến nêu trên khai báo mình trực tiếp chứng kiến sự việc bị cáo tàng trữ ma túy trên người thì bị bắt quả tang. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng

xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24-12-2019, tại nhà anh Voòng A N thuộc thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,771 gam (không phải bảy trăm bảy mươi một gam) ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở pháp luật.

[3]. Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

[4] Methamphetamine là chất ma túy rất độc hại, bị Nhà nước tuyệt đối cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm minh.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước. Tuy vậy, bị cáo là người đang có tiền sự và trước đó bị cáo đã bị Tòa án kết án, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ (0,771 gam Methamphetamine), Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân thân xấu, phạm tội có một tình tiết giảm nhẹ nhưng cũng có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng và tài sản khác bị thu giữ: Toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 1077/GĐMT ngày 27-12-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bao gồm: số ma túy thu của bị cáo hoàn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 hộp nhựa bên ngoài quấn băng dính màu đen; các vỏ túi nilon) và 01 bộ dụng cụ mà bị cáo dùng để sử dụng ma túy (thu giữ tại nơi ở của bị cáo) không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy. Số tiền 1.236.000đ (một triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng); 01 ví da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Đỗ Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng số IMEI trên vỏ máy là 354382069823056 bên trong chứa sim số 0856.411886; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu hồng – đen loại bàn phím có số IMEI 357781/06/814821/6 bên trong có chứa sim số 0946.833416 thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo. Riêng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico biển kiểm soát (BKS): 14U1 - 160.97 đã thu giữ của bị cáo, cơ quan Công an đã tách ra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được lai lịch cụ thể nên không có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, các điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 24-12-2019).

3. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1077/GĐMT ngày 27-12-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) đã qua sử dụng gồm: 01 chai nhựa màu trắng (dung tích 300ml) bên trong chứa chất lỏng màu trắng, 01 ống nhựa màu vàng cam, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ trong đó một lỗ gắn 01 ống thủy tinh màu trắng, một lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn C: số tiền 1.236.000đ (một triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng); 01 ví da màu nâu, dạng gấp (có kích thước 9,8 cm x 12,5cm); 01 chứng minh nhân dân số 142644952 và 01 giấy phép lái xe số AS 346691 đều mang tên Đỗ Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng - đồng có số IMEI trên vỏ máy là 354382069823056 bên trong chứa sim số 0856.411886; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu hồng – đen loại bàn phím có số IMEI 357781/06/814821/6 bên trong có chứa sim số 0946.833416.

Tình trạng những vật chứng nêu trên theo Biên bản giao vật chứng, tài sản lập ngày 20-3-2020 giữa Công an huyện Ba Chẽ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh. Đối với số tiền 1.236.000đ (một triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng) hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Ba Chẽ.

4. Buộc bị cáo Đỗ Văn C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06-05-2020)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Công an huyện Ba Chẽ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS huyện Ba Chẽ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.(Th. L 09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Sản Lương Văn Khang

Nguyễn Văn Quyền

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Công an huyện Ba Chẽ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS huyện Ba Chẽ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.(Th. L 09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền